STYLE#	EN1124MT10	STYLE NAME	É LOGO TANK	CATEGORY	TOP
SEASON	MOTOCROSS 2024	XF	TBC	FABRIC DESCRIPTION	2x1 RIB (30'S/1CM+40D) 245G/M2
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	95% COTTON 5% SPANDEX
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	WOMENS SMALL	TP BY:	HP



SELF: 95% COTTON 5% SPANDEX 2x1 RIB (30'S/1CM+40D) 245G/M2

COLOR/TREATMENT:

- GRAPHITE: Pantone 19-5002 TCX Woodland Gray WITH ACID WASH AS SUMMER 1



PANTONE® 19-5002 TCX Woodland Gray

COVER REMARKS:

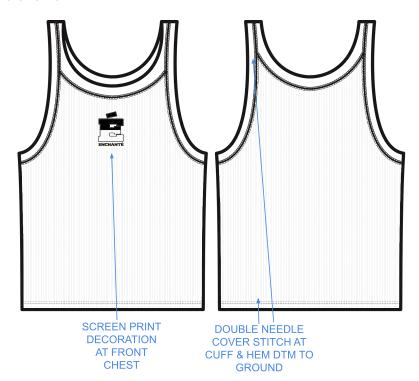
5/22/24 TP SENT - FACTORY TO DEVELOP PATTERN & LAUNCH PROTO SAMPLE

7/3/24 PROTO COMMENTS SENT - FCTY TO MAKE CORRECTIONS & PROCEED WITH BULK

STYLE#	EN1124MT10	STYLE NAME	É LOGO TANK	CATEGORY	TOP	
SEASON	MOTOCROSS 2024	XF	TBC	FABRIC DESCRIPTION	2x1 RIB (30'S/1CM+40D) 245G/M2	
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	95% COTTON 5% SPANDEX	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	WOMENS SMALL	TP BY:	HP	

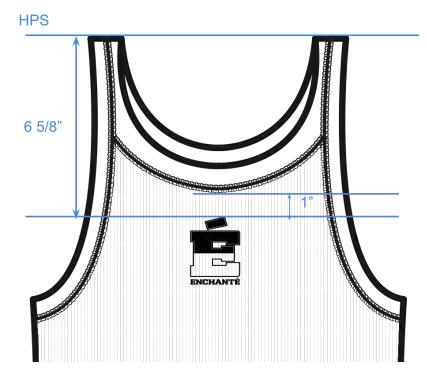


CONSTRUCTION



ĐÁNH BÔNG 1/4" Ở VIỀN NÁCH + CỔ + LAI ÁO diễu 2K 1/8"

FRONT BODY PRINT PLACEMENT



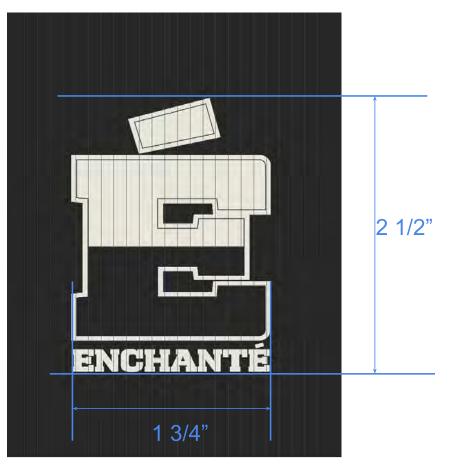
DƯỚI MÉP VIỀN CỔ SAU 1" KÍCH THƯỚC: W 1 3/4" X H 2 1/2"

STYLE #	EN1124MT10	STYLE NAME	É LOGO TANK	CATEGORY	TOP	
SEASON	MOTOCROSS 2024	XF	TBC	FABRIC DESCRIPTION 2x1 RIB (30'S/1CM+40D) 245G/M		
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	95% COTTON 5% SPANDEX	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	WOMENS SMALL	TP BY:	HP	



ARTWORK

FRONT CHEST SCREEN PRINT DECORATION



COLOR STANDARD:



PANTONE® 11-4801 TCX Tofu

ARTWORK: TOFU CLOSEST INK MATCH (Pantone 11-4801 TCX Tofu) CRACK PRINT

STYLE#	EN1124MT10	STYLE NAME	É LOGO TANK	CATEGORY	TOP	sĸ
SEASON	MOTOCROSS 2024	XF	TBC	FABRIC DESCRIPTION	2x1 RIB (30'S/1CM+40D) 245G/M2	M
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	95% COTTON 5% SPANDEX	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	WOMENS SMALL	TP BY:	HP	



REFERENCE





REFERENCE FOR OVERALL FIT BUT WITH LONGER BODY LENGTH - SAME FIT SPEC AS AUSTIN EN1024WT17

LI 10 IAI1						
STYLE#	EN1124MT10	STYLE NAME	É LOGO TANK	CATEGORY	ТОР	SKETCH
SEASON	MOTOCROSS 2024	XF	TBC	FABRIC DESCRIPTION	2x1 RIB (30'S/1CM+40D) 245G/M2	ММ
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	95% COTTON 5% SPANDEX	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	WOMENS SMALL	ТР ВҮ:	HP	
	-	•		•	•	

STAGE								PROTO	PROTO	TOP	REVISE
								05.22.24	07.02.24	07.03.24	24.07.17
РОМ		DESCRIPTION	TOL +/-	REQUEST	SAMPLE	REQUEST	REQUEST				
	1	CF FROM HPS TO HEM	DÀI THẦN ÁO	TRƯỚC TỪ	CAO VAI E	DÉN LAI	1/2	23 1/2	23 1/8	19 5/8	19 5/8
	2	NECK BAND HEIGHT	CAO VIÈN	CAO VIÈN CÓ			1/8	7/8	3/4	3/4	3/4
	3	NECK WIDTH (EDGE TO EDGE)	NGANG C	NGANG CỔ TỪ MÉP ĐẾN MẾP			1/2	7 3/4	8 1/4	7 3/4	8 3/4
	4	FRONT NECK DROP (HPS TO SEAM)	HẠ CÓ TR	Ạ CỔ TRƯỚC TỪ CAO VAI ĐẾN ĐM			1/4	5 5/8	5 1/2	5 1/2	5 1/2
	5	BACK NECK DROP (HPS TO SEAM)	HẠ CÓ SA	CÓ SAU TỪ CAO VAI ĐẾN ĐM			1/8	5 1/8	4 7/8	1 3/4	1 3/4
	6	ACROSS FRONT (5" DOWN FROM HPS) (EDGE TO EDGE)		NGANG NGỰC DƯỚI CAO VAI 5" ĐO TỪ MÉP ĐẾN MÉP NGANG NGỰC DƯỚI CAO VAI 7"" ĐO TỪ MÉP ĐẾN MÉP			1/2	9	8 3/4	9 1/4	9 1/4
	7	ACROSS FRONT (7" DOWN FROM HPS)					1/2	10 1/2	8 5/8	9 5/8	9 5/8
	8	CHEST (1" BELOW ARMHOLE)	NGANG NO	GỰC DƯỚI N	VÁCH 1"		1/2	12 1/2	12	12 1/2	12 1/2
	9	WAIST (14 1/2" DOWN FROM HPS)	NGANG EC	DƯỚI CAO	VAI 14 1/2	"	1/2	13	11 7/8	12 1/2	12 1/2
	10	BOTTOM OPENING	NGANG LA	AI .			1/2	15 12	11 7/8	12 1/2	12 1/2
	11	ARMHOLE STRAIGHT (EXCLUDING AH TRIM)	NÁCH ĐO NÁCH	THẢNG BAC	<u>KHÔNG</u> GO	ÒM VIÈN	1/4	10 1/4	10 7/8	-10	10
	12	AH TRIM HEIGHT	CAO VIÈN	NÁCH			1/8	7/8	3/4	3/4	3/4
	13	HEM HEIGHT	CAO LAI				1/8	7/8	3/4	3/4	3/4

STYLE#	EN1124MT10	STYLE NAME	É LOGO TANK	CATEGORY	TOP
SEASON	MOTOCROSS 2024	XF	TBC	FABRIC DESCRIPTION	2x1 RIB (30'S/1CM+40D) 245G/M2
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	95% COTTON 5% SPANDEX
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	WOMENS SMALL	TP BY:	HP



COLORWAY



Colorway: GRAPHITE

Ground:

Pantone 19-5002 TCX Woodland Gray with Acid Wash as Summer 1

Front Print:

Pantone 11-4801 TCX Tofu - Closest Ink Match



PANTONE® 11-4801 TCX



ENCI	HANT	ГЕ							•			
STY	/LE #	EN112	4MT10 STYLE	NAME	É	É LOGO TAN	K	CATEGORY	тс)P	SKE	тсн
SEA	ASON	MOTOCR	OSS 2024	KF		TBC		FABRIC DESCRIPTION	2x1 RIB (30'S/1CI	M+40D) 245G/M2	M	М
FAC	TORY	U	A ST.	AGE		PROTO		FABRIC CONTENT	95% COTTON	5% SPANDEX	=	
SIZE I	RANGE	XS-	XXL SAMP	LE SIZE	W	OMENS SMA	ALL	TP BY:	н	P		
SELF				СОМВО				LINING				
CUTTING DIRE	ECTION			CUTTING DIRE	CTION			CUTTING DIRE	CTION			
PLACEMENT				PLACEMENT				PLACEMENT				
TREATMENT				TREATMENT				TREATMENT				
SAMPLE NOTES	/ CALLOUTS								1	2	3	4
								COLOR NAME	Graphite			
								COLOR#	Pantone 19-5002 TCX Woodland Gray			
			CUTTING	MATERIAL(S)						COLOR OF	MATERIAL	
ITEM	CONTENT	ARTICLE #	DESCRIPTION	SUPPLIER	WIDTH	YIELD	иом	PLACEMENT	1	2	3	4
SELF	100% COTTON		95% COTTON 5% SPANDEX 2x1 RIB (30'S/1CM+40D) 245G/M2 - Summer 1 acid treament	UA	180cm			Front & Back Bodice, Neck & Armhole Trim	Graphite (DTM Pantone 19-5002 TCX)			
COMBO												
LINING												
FUSE												
			TR	IM(S)						COLOR	OF TRIM	
ITEM	IMAGE	ARTICLE #	DESCRIPTION	SUPPLIER	SIZE	QUANTITY	UOM	PLACEMENT	1	2	3	4
THREAD		Factory Sourced	Thread	Factory Sourced				All Sewing, Topstitching	DTM Graphite			
PRINT		Factory Sourced	Plastisol Ink	Factory Sourced				Front Chest	Cream (Pantone 11-4801 TCX)			
ITEM	IMAGE	ARTICLE #	DESCRIPTION	SUPPLIER	SIZE	QUANTITY	иом	PLACEMENT	COLOR OF TRIM			4
LABEL	IWAGE	TBC	Enchante Woven Label	TBC	TBC	QUANTITY 1	Units	1 x CB Neck	1	2	3	4
LABEL		TBC	Enchante Care Label - Alpha	TBC	TBC	1	Units	1 x Wearer's Left SS (See Label Guide)				
PACKAGING			Poly Bag - Updated logo	Factory Sourced	14" x 20"	1	Units	,,				
PACKAGING			Barcode Sticker	Factory Sourced		1	Units					
	1	1		1	l	1	l	l .				1

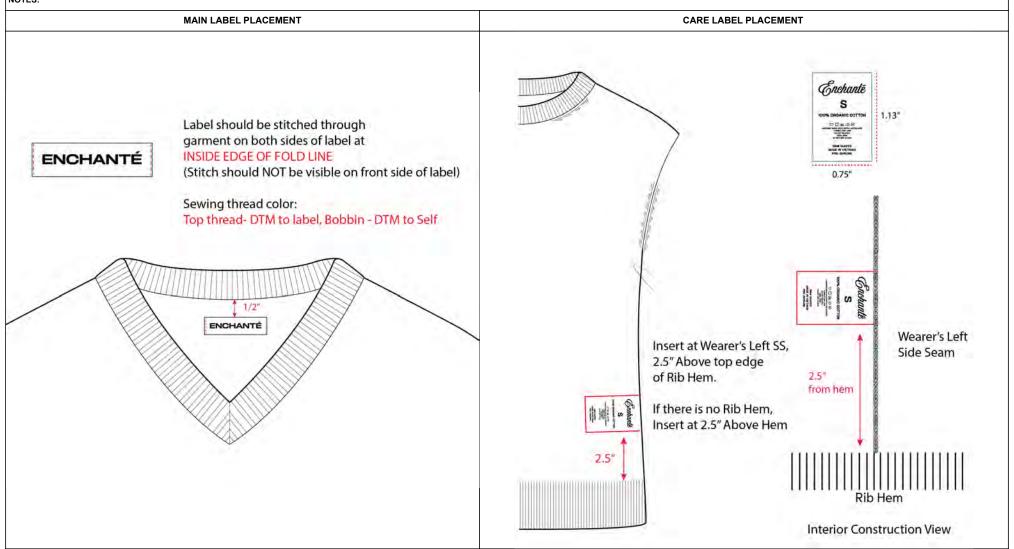
RENGGLI

STYLE#	EN1124MT10	STYLE NAME	É LOGO TANK	CATEGORY	TOP	
SEASON	MOTOCROSS 2024	XF	TBC	FABRIC DESCRIPTION	2x1 RIB (30'S/1CM+40D) 245G/M2	
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	95% COTTON 5% SPANDEX	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	WOMENS SMALL	TP BY:	HP	



LABEL GUIDE

NOTES:



STYLE#	EN1124MT10	STYLE NAME	É LOGO TANK	CATEGORY	TOP	SKETCH
SEASON	MOTOCROSS 2024	XF	TBC	FABRIC DESCRIPTION	2x1 RIB (30'S/1CM+40D) 245G/M2	ММ
FACTORY	UA	STAGE	PROTO	FABRIC CONTENT	95% COTTON 5% SPANDEX	
SIZE RANGE	XS-XXL	SAMPLE SIZE	WOMENS SMALL	TP BY:	HP	



PROTO FIT COMMENTS (07.03.24)

- 1. REDUCE BODY LENGTH AS DRAWN (SEE SPEC PAGE) ABOVE IN RED FOR SLIGHTLY MORE CROPPED LENGTH giảm dài áo như hình vẽ (thông số theo trang thông số) để áo ngắn hơn.
- 2. INCREASE NECK WIDTH (SHIFT OUT SHOULDER STRAPS) & INCREASE SLIGHTLY AT ACROSS-CHEST (SEE SPEC PAGE) FOR BETTER BRA-COVERAGE tăng ngang cổ, dời to bản vai về phía tay và tăng ngang ngực để che áo ngực
- 3. RAISE BACK NECK DROP SO BACK NECK IS LESS SCOOPED
 - Giảm hạ cổ sau để cổ áo bớt hở sâu
- 4. CHANGE FRONT PRINT TO CRACK PRINT

 Hình in thân trước đổi thành crack print
- 5. PLS APPLY CORRECTIONS & PROCEED WITH BULK